|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCSTHƯỢNG THANH**  **Nămhọc: 2019 - 2020** | **HƯỚNG DẪN ÔN TẬP HỌC KÌ I**  **MÔN : SINH HỌC 9** |

**A. Nội dung ôn tập:**

**I. Trắc nghiệm:**

Ôn tập các chương: Các thí nghiệm của Men đen, Nhiễm sắc thể, ADN và gen, Biến dị, Di truyền học ở người.

**II. Tự luận:**

Câu 1:Trình bày chứcnăngcủaprôtêin.

Câu 2: Trìnhbàymốiquanhệgiữa gen vàtínhtrạng.

Câu 3: So sánh thường biến và đột biến.

Câu 4: Phân biệt đột biến gen với đột biến NST.  
Câu 5:Có một tế bào của người tiến hành nguyên phân liên tiếp 3 lần. Hãy xác định :

a. Số tế bào con được tạo ra.

b. Số NST có trong tất cả các tế bào con.

Câu 6: Mộtbạnhọcsinhnóirằng: bốmẹtruyềncho con củamìnhcáctínhtrạngđãđượchìnhthànhsẵn. Bằngkiếnthứcđãhọc, hãychobiết ý kiếntrêncủabạnhọcsinhcóđúngkhông?Giảithích?

**B. Gợi ý trả lời**

Câu 1: Bài 18. Prôtêin

Câu 2: Bài 19. Mốiquanhệgiữa gen vàtínhtrạng.

Câu 3: Bài 25: Thường biến

Câu 4: Bài 21: Đột biến gen, bài 22: Đột biến NST

Câu 5: a. Tính số tế bào con được tạo ra áp dụng công thức 2k ( k là số lần nguyên phân)

b. Tínhtổngsố NST có trong tất cả các tế bào con áp dụng công thức 2n. 2k

Câu 6: Bài 28: Phươngphápnghiêncứu di truyềnngười.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***BAN GIÁM HIỆU***  ***ĐỗThị Thu Hoài*** | ***TỔ CHUYÊN MÔN***  ***Nguyễn Thị Nguyệt*** | ***NHÓM CHUYÊN MÔN***  ***LêThị Mai Oanh*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THƯỢNG THANH**  **Nămhọc 2019- 2020** | **Gîi ý tr¶ lêi**  **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ I**  **MÔN: SINH HỌC 9** |

**II. Tự luận:**

**Câu 1:*Chứcnăngcủaprôtêin.***

- Làthànhphầnquantrọngcấutrúcnêntếbào, cơthể.

- Làthànhphầnthamgiavàocáchoạtđộngsốngcủatếbào, cơthểnhư:

+ Làenzimlàmnhiệmvụxúctácchocácphảnứng.

+ Làhoocmônđiềuhòaquátrìnhtraođổichất.

+ Làkhángthểchốnglạicácvisinhvậtgâybệnh.

+ Làmnhiệmvụvậnchuyểncácchất…

- Làmnhiệmvụdựtrữnănglượng.

**Câu 2:*mốiquanhệgiữa gen vàtínhtrạng***

+ Gen là khuôn mẫu để tổng hợp mARN.

+ mARN là khuôn mẫu để tổng hợp chuỗi aa cấu tạo nên prôtêin.

+ Prôtêin biểu hiện thành tính trạng cơ thể.

**Câu 3:*Phânbiệt thường biến và đột biến.***

|  |  |
| --- | --- |
| **Thườngbiến** | **Độtbiến** |
| - Lànhữngbiếnđổikiểuhình, khôngbiếnđổikiểu gen nênkhông di truyềnđược. | - Lànhữngbiếnđổitrongcơsởvậtchất di truyền (NST, ADN) nên di truyềnđược. |
| - Phátsinhđồngloạttheocùng 1 hướng, tươngứngvớiđiềukiệnmôitrường, có ý nghĩathíchnghinêncólợichobảnthânsinhvật. | - Xuấthiệnvớitầnsốthấp, ngẫunhiên, cábiệt, thườngcóhạichobảnthânsinhvật. |

**Câu 4: *Phân biệt đột biến gen với đột biến NST***

|  |  |
| --- | --- |
| **Độtbiến gen** | **Độtbiến NST** |
| - Lànhữngbiếnđổitrongcấutrúccủa gen liênquantớimột hay mộtsốcặpnuclêôtit | - Lànhữngbiếnđổivềcấutrúchoặcsốlượng NST trongbộ NST củatếbào. |
| - Cónhữngdạng: mấtcặpnuclêôtit, thêmcặpnuclêôtit, thaythếcặpnuclêôtitnàybằngcặpnuclêôtitkhác. | - Cócácdạng: độtbiếncấutrúc NST (mấtđoạn, lặpđoạn, đảođoạn) vàđộtbiếnsốlượng NST ( thểdịbội, thểđabội ). |

**Câu 5:**

a.Mộttếbàonguyênphân3 lầnthìsẽtạorasốtếbào con là: 23 = 8( tếbào)

b. Mỗitếbàocủangườicóbộ NST 2n = 46. Trongtếbào con, tếbàonàocũngcóbộ NST 2n= 46.

- Số NST cótrongtấtcảcáctếbào con = 8. 46 = 368(NST)

**Câu 6:**

- Nóibốmẹtruyềncho con tínhtrạnghìnhthànhsẵnlàsai.

- Vì: bốmẹchỉtruyềncho con kiểu gen quyđịnhkhảnăngphảnứngcủacơthểtrướcmôitrường. Kiểu gen tươngtácvớimôitrườngđểhìnhthànhkiểuhình.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***BAN GIÁM HIỆU***  ***ĐỗThị Thu Hoài*** | ***TỔ CHUYÊN MÔN***  ***Nguyễn Thị Nguyệt*** | ***NHÓM CHUYÊN MÔN***  ***LêThị Mai Oanh*** |